TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2020/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Hồi, ngày 22 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 90/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020, về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung",* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh: Hoàng Văn K. Sinh năm 1985;

+ Chị: Phạm Thị C. Sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Thôn 7, thị trấn P, huyện N, tỉnh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/7/2020, những người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Hoàng Văn K và chị Phạm Thị C đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về các vấn đề như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn K và chị Phạm Thị C tự nguyện kết hôn vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Quang, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Quá trình chung sống, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc vì bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Do vậy, anh K và chị C thỏa thuận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Hoàng Văn K và chị Phạm Thị C có 02 con chung tên Hoàng Thị Hải sinh ngày 28/10/2011, và Hoàng Thị Hải C, sinh ngày

25/02/2015. Khi ly hôn, anh Hoàng Văn K và chị Phạm Thị C thỏa thuận: Giao 02 con chung cho chị Phạm Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được. Anh Hoàng Văn K cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000đ/tháng. Tổng cộng mỗi tháng anh Hoàng Văn K cấp dưỡng nuôi 02 con chung 2.000.000đ(Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi, tự lập được.

[3] Về tiền lãi chậm thi hành án: Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Hoàng Văn K không cấp dưỡng đủ số tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên thì phải trả lãi đối với tiền chậm thi hành án tương đương với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả theo thỏa thuận của các bên đương sự là 10%/năm.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Hoàng Văn K nhận nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn K và chị Phạm Thị C

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Hoàng Văn K và chị Phạm Thị C về việc nuôi con như sau:

Khi ly hôn chị Phạm Thị C được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung, Hoàng Thị Hải Y, sinh ngày 28/10/2011, và Hoàng Thị Hải C, sinh ngày 25/02/2015. Anh Hoàng Văn K cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000đ/tháng. Tổng cộng mỗi tháng anh Hoàng Văn K cấp dưỡng nuôi 02 con chung 2.000.000đ(Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi, tự lập được.

Về tiền lãi chậm thi hành án: Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Hoàng Văn Khương không cấp dưỡng đủ số tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên thì phải trả lãi đối với tiền chậm thi hành án tương đương với thời gian

chậm trả. Mức lãi suất chậm trả theo thỏa thuận của các bên đương sự là 10%/năm.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nôm, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Hoàng Văn K tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Hoàng Văn K đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tiền số: AA/2016/0002441 ngày 29/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum thành tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- UBND xã Yên Quang, Nho Quan, Ninh Bình;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hành